ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1893 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 14 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành bộ chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử của tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Dữ liệu ngày 30 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 137/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử;

Căn cứ Nghị định số 165/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu;

Căn cứ Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Căn cứ Quyết định số 1498/QĐ-TTg ngày 11 tháng 9 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 229/KH-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2026 của UBND tỉnh Triển khai Trung tâm Thông tin giám sát, điều hành UBND tỉnh (IOC);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 542/TTr-STC ngày 29 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Bộ chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử của tỉnh Lạng Sơn (sau đây gọi là Bộ chỉ số), gồm các nhóm chỉ số:

1. Nhóm chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành thường xuyên.

2. Nhóm chi số theo dõi việc thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của tỉnh.

3. Nhóm chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành trong các tình huống khẩn cấp như thiên tai, dịch bệnh, ứng phó và tìm kiếm cứu nạn.

4. Nhóm chỉ số khác.

(Danh mục chi tiết các chỉ số, đơn vị chủ trì cung cấp dữ liệu, phạm vi và tần suất cập nhật chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Vai trò, ý nghĩa của Bộ chỉ số

1. Bộ chỉ số là cơ sở thống nhất để các Sở, ban, ngành, cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, UBND các xã, phường, cơ quan, đơn vị có liên quan cập nhật, báo cáo, phân tích, trực quan hóa dữ liệu trên Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh, phục vụ kịp thời công tác theo dõi, đánh giá, ra quyết định của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Bộ chỉ số là căn cứ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

3. Việc rà soát, bổ sung, điều chỉnh Bộ chỉ số được thực hiện định kỳ hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, bảo đảm phù hợp định hướng phát triển kinh tế - xã hội, yêu cầu quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và chỉ đạo của Trung ương.

Điều 3. Mục tiêu, yêu cầu của Bộ chỉ số

1. Chuẩn hóa, thống nhất thông tin, dữ liệu; khắc phục tình trạng báo cáo phân tán, trùng lặp; tạo nền tảng chuyển đổi số phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trên cơ sở dữ liệu số, thời gian thực.

2. Bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời, minh bạch, được cập nhật, tích hợp, chia sẻ thống nhất giữa Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của tỉnh (IOC, Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống báo cáo, Cổng dịch vụ công, cơ sở dữ liệu chuyên ngành,...).

3. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bí mật nhà nước trong suốt quá trình thu thập, lưu trữ, kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành.

4. Dữ liệu từ Bộ chỉ số phải hỗ trợ phân tích, dự báo, đánh giá tác động chính sách, phục vụ xây dựng, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, chuyển đổi số, cũng như giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai, thiết lập Hệ thống để tiếp nhận, lưu trữ và phân tích, trực quan hóa dữ liệu từ các đơn vị, xây dựng báo cáo tình hình theo dõi, giám sát thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành trên cơ sở Bộ chỉ số được ban hành; kết nối, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan bảo đảm hạ tầng số, nền tảng dữ liệu, khả năng kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của tỉnh.

c) Xây dựng quy chuẩn và hướng dẫn về kỹ thuật, kiến trúc dữ liệu, tiêu chuẩn dữ liệu, mô hình kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống; xác định đơn vị chủ trì cung cấp từng chỉ tiêu dữ liệu; phối hợp quản lý dữ liệu chuyên ngành và dữ liệu dùng chung theo quy định pháp luật về dữ liệu.

d) Phối hợp với Công an tỉnh bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình vận hành, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành.

2. Sở Tài chính

a) Phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu bố trí kinh phí triển khai, vận hành, nâng cấp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ Bộ chỉ số theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

b) Chủ trì, phối hợp Thống kê tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các đơn vị liên quan tổng hợp, phân tích, xây dựng các báo cáo định kỳ, đột xuất phục vụ lãnh đạo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; đề xuất sử dụng kết quả theo dõi, đánh giá từ Bộ chỉ số trong công tác điều hành, kiểm tra, giám sát, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Định kỳ hằng năm hoặc khi cần thiết, chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương rà soát, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung Bộ chỉ số, phương thức thu thập, cập nhập dữ liệu cho phù hợp thực tiễn.

3. Văn phòng UBND tỉnh phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường triển khai thực hiện hiệu quả việc cung cấp thông tin theo Bộ chỉ số được ban hành tại Quyết định này.

4. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc bảo đảm an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin, nền tảng số phục vụ triển khai Bộ chỉ số; chủ động nắm tình hình, phát hiện, cảnh báo, phòng ngừa, ngăn chặn các nguy cơ, hành vi xâm phạm an ninh mạng, tấn công mạng, gây mất an toàn hệ thống, lộ, lọt dữ liệu; phối hợp xác minh, xử lý, ứng phó, khắc phục sự cố an ninh mạng theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật.

5. Các Sở, ban, ngành, các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh, UBND các xã, phường:

a) Thực hiện cung cấp, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu đối với các chỉ số được giao chủ trì, bảo đảm đầy đủ, chính xác, kịp thời, an toàn, bảo mật; chịu trách

nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, thống nhất, liên tục, thông suốt về thông tin, dữ liệu của các chỉ số được giao cung cấp, tích hợp, kết nối, chia sẻ.

b) Chủ động sử dụng, phân tích, khai thác số liệu từ Bộ chỉ số phục vụ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo, điều hành trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa bàn; tăng cường chia sẻ dữ liệu, tránh trùng lặp, lãng phí trong thu thập, báo cáo.

c) Xây dựng, lựa chọn các chỉ số thành phần cốt lõi phục vụ theo dõi, giám sát, đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, các chương trình, dự án trọng điểm theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

d) Định kỳ rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung các chỉ số thuộc lĩnh vực được giao khi không còn phù hợp hoặc cần thiết cập nhật mới, gửi Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

d) Chủ động trong việc bố trí, đào tạo nhân sự, cung cấp đầu mối có năng lực đáp ứng yêu cầu về quản trị dữ liệu, phân tích dữ liệu, am hiểu các quy trình về tạo lập, xử lý, quản lý, phân phối, báo cáo, kiểm soát dữ liệu đối với toàn bộ dữ liệu chuyên ngành của cơ quan, đơn vị, phục vụ cho việc phối hợp xây dựng và vận hành Bộ chỉ số.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh,
- Các phòng CM; TTTT;
- Lưu: VT, TH(NNK).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Hữu Học